

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐA  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/HSST  
Ngày: 08/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐA – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Hường Dương  
Bà Hoàng Thị Hòa

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐA, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHÙNG VĂN T** - Sinh năm 1990, tại Vĩnh Phúc. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu 3, xã BB1, huyện LT1, tỉnh VP. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hóa: 09/12. Con ông:

Phùng Văn L1 và bà: Nguyễn Thị S. Vợ: Tăng Thị C. Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ từ ngày 01/01/2020 đến ngày 07/01/2020. Tạm giam từ ngày 07/01/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Danh, chỉ bản số 068 ngày 02/01/2020 của công an huyện ĐA, Hà Nội. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện ĐA phối hợp cùng Công an xã UN làm nhiệm vụ tại khu vực thôn L2N1, xã DT2, huyện ĐA, Hà Nội phát hiện 01 xe taxi của hãng xe L3B2, BKS: 30A-279.40 do Phùng Văn T điều khiển có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ của T: 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (3x3)cm bên trong có 05 viên nén hình trái tim màu hồng và 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, T khai là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và đưa T cùng tang vật về trụ sở để điều tra làm rõ.

Ngoài ra còn tạm giữ của T các tài sản gồm: 01 ví da màu nâu bên trong có 3.400.000 đồng, 01 bằng lái xe ô tô hạng B2 mang tên Phùng Văn T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số thuê bao: 0332044057. Khám phương tiện chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu trắng, BKS: 30A-279.40 phát hiện tạm

giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, không lắp sim, số Imei: 355763101932402 tại mặt taplo phía trước bên trái; 300.000 đồng tại hộc để đồ trước cần số xe; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm số: 0521827 của xe ô tô BKS: 30A-279.40; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số: 0097297 của xe ô tô BKS: 30A-279.40; bản photo công chứng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 002054 của xe ô tô BKS: 30A-279.40.

Giám định số vật chứng thu giữ của Phùng Văn T, ngày 08/01/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội có kết luận số 247/KLGD-PC09 kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon khối lượng: 0,418 gam là ma túy loại Ketamine.

- 05 viên hình trái tim màu hồng bên trong 01 túi nilon có khối lượng: 2,414 gam đều là ma túy loại MDMA.

Tại cơ quan điều tra, Phùng Văn T khai nhận như trên và khai: Bản thân T là người sử dụng ma túy, hiện tại T đang làm lái xe taxi cho hãng taxi L3B2 và thường xuyên chờ khách tại khu vực ngã 5 YV, GL4, Hà Nội. Vì vậy, T quen biết một nam thanh niên (không rõ lý lịch nhân thân) thường ngồi uống nước ở khu vực ngã 5 YV, GL4, Hà Nội và biết nam thanh niên này có bán ma túy. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, Trường đang chờ khách tại khu vực ngã 5 YV, GL4, Hà Nội thì nam thanh niên này đến gặp T, đặt vấn đề bảo T đi bán ma túy cho thanh niên này và T sẽ được trả tiền công, Trường đồng ý. Sau đó, nam thanh niên trên đưa cho T 01 túi nilon bên trong có 05 viên ma túy “keo” và 01 túi nilon bên trong có chứa ma túy “ke” cùng 300.000 đồng (là tiền công trả cho Trường để đi bán ma túy) và dặn T mang đến khu vực ngã ba thôn L2N1, xã DT2, ĐA, Hà Nội sẽ có người ra lấy ma túy và đưa 4.000.000 đồng để T cầm về cho nam thanh niên này. T cầm ma túy và để vào hộc tay cầm bên trong cửa cạnh ghế lái và cất tiền vào hộc cần số xe rồi đi đến khu vực ngã ba thôn L2N1, xã DT2, ĐA, Hà Nội để bán ma túy. Đến nơi, T dừng lại đợi người mua thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ.

Đối với nam thanh niên đưa ma túy cho T đi bán, do T khai không biết rõ nhân thân nên cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô taxi nhãn hiệu Kia Morning màu trắng, BKS: 30A-279.40 và giấy tờ gồm 01 giấy chứng nhận đăng kiểm của xe ô tô BKS: 30A-279.40; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô BKS: 30A-279.40; bản photo công chứng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 30A-279.40 và 01 giấy biên nhận thế chấp số 281717, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc hãng taxi L3B2 do Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ L5T3 (địa chỉ tại số 18 ngõ 135, Nguyễn Văn C1, N2N4, L3B2, Hà Nội) đứng tên kinh doanh bàn giao cho T để T sử dụng chở khách theo Hợp đồng lao động, không liên quan đến hành vi phạm tội của Phùng Văn T. Ngày 21/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐA đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô và những giấy tờ trên cho anh Dương Anh T2 (theo ủy quyền của Công ty L5T3).

Đối với 01 ví da màu nâu; 01 bằng lái xe ô tô hạng B2 mang tên Phùng Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số thuê bao: 0332044057 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, không lắp sim, số Imei: 355763101932402: Quá trình điều tra xác định số đồ vật trên là tài sản cá nhân của

Phùng Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội của T. T đã ủy quyền cho vợ là Tăng Thị C nhận lại số tài sản trên. Ngày 21/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐA đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại những tài sản trên cho chị Tăng Thị C.

Đối với 1,92 gam MDMA (đã trích mẫu 0,494 gam) và 0,357 gam Ketamine (đã trích mẫu 0,061 gam) được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của Phùng Văn T, cán bộ điều tra và Giám định viên, số tiền 3.700.000 đồng tạm giữ của T là vật chứng vụ án, chuyển Tòa án nhân dân huyện ĐA giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại cáo trạng số 52/VKS-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA, thành phố Hà Nội đã truy tố Phùng Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Phùng Văn T với mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng: Tịch thu sung công 300.000 đồng. Trả lại bị cáo 3.400.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án là ma túy.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện ĐA, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Về nội dung vụ án : Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó xác định được: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, Phùng Văn T đã có hành vi bán trái phép 2,414 gam ma túy loại MDMA và 0,418 gam ma túy loại Ketamine thì bị lực lượng công an huyện ĐA phát hiện bắt giữ tại khu vực thôn L2N1, xã DT2, huyện ĐA, Hà Nội.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định số 247/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19 ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng các chất ma túy, xác định:

- Tỷ lệ phần trăm khối lượng của ma túy loại MDMA so với mức tối thiểu đối với ma túy MDMA quy định tại khoản 2 Điều 251 là 48,28%.

- Tỷ lệ phần trăm khối lượng của ma túy loại Ketamine so với mức tối thiểu đối với ma túy Ketamine quy định tại khoản 2 Điều 251 là 2,09%.

Tổng cộng tỷ lệ phần trăm khối lượng của 02 chất ma túy trên là 50,37% < 100% thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, đủ cơ sở kết luận Phùng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, điều khoản này quy định hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn huyện ĐA, Hà Nội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song do thiếu tu dưỡng và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

{2.1} *Về nhân thân và tình tiết tăng nặng*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng.

{2.2} *Về tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo là gia đình liệt sỹ, có công với cách mạng. Do đó, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

{3} *Về hình phạt bổ sung*: Tại phiên tòa, bị cáo khai trước khi bị bắt tạm giam bị cáo là lái xe taxi, có thu nhập ổn định khoảng từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng/tháng. Vì vậy, trong trường hợp cụ thể này, cần phạt bị cáo 5.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

{4} *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy các loại ma túy thu của bị cáo.

Đối với số tiền 300.000 đồng thu của bị cáo do phạm tội mà có cần tịch thu sung công. Đối với số tiền thu của bị cáo 3.400.000 đồng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

{5} *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật sung vào ngân sách Nhà nước.

{6} *Về quyền kháng cáo*: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Phùng Văn T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Phùng Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2020.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Phạt tiền Phùng Văn T 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) thu của bị cáo tại Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 25/3/2020 của Kho bạc Nhà nước ĐA.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.400.000 đồng (Ba triệu, bốn trăm nghìn đồng) thu của bị cáo tại Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 25/3/2020 của Kho bạc Nhà nước ĐA để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu tiêu hủy: 2,414 gam MDMA (đã trích mẫu 0,494 gam) và 0,418 gam Ketamine (đã trích mẫu 0,061 gam) được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của Phùng Văn T, cán bộ điều tra và Giám định viên (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2020 giữa Công an huyện ĐA và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐA).

+ Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, Phùng Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phạt theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện ĐA.
- Những người tham gia tố tụng.
- Công an huyện ĐA.
- Lưu hồ sơ.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Vân**